



Số: ..05../CV-HNM

V/v: Giải trình công bố báo cáo 6 tháng  
sau kiểm toán 2017

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2018

**Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội  
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước**



Tên đơn vị niêm yết : Công ty Cổ Phần Sữa Hà Nội  
Mã chứng khoán : HNM  
Địa chỉ : Khu Công nghiệp Quang Minh – Mê Linh – Hà nội  
Điện thoại : (04) 3 8866 563 Fax: (04) 3 8866 564  
Người thực hiện công bố thông tin : Hà Quang Tuấn

*Căn cứ theo quy định tại thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài Chính về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.*

Công ty Cổ Phần Sữa Hà Nội (Hanoimilk) xin giải trình với Quý Sở về chênh lệch lợi nhuận sau thuế 6 tháng năm 2017 giữa Báo cáo tài chính kiểm toán và báo cáo tài chính tự lập. Chúng tôi xin giải trình như sau:

1. Doanh thu sau khi kiểm toán giảm: 695.361.268 đồng do điều chỉnh lại doanh thu hàng khuyến mại theo Thông tư 200, trước kiểm toán công ty ghi nhận hàng khuyến mại vào doanh thu nội bộ 482.295.196 đồng. Ngoài ra giảm doanh thu và tăng các khoản giảm trừ doanh thu 213.066.072 đồng do ghi nhận nhầm.
2. Chi phí giá vốn tăng 1.015.566.513 đồng do phân bổ thiếu khoản chi phí trả trước dài hạn 408.962.136 đồng và phân loại lại chi phí bán hàng sang chi phí giá vốn là : 652.302.361 đồng .Chi phí bán hàng giảm 1.489.253.266 đồng là do phân loại lại chi phí : 652.302.361 đồng sang giá vốn, giảm 482.295.196 đồng tương ứng doanh thu khuyến mại và 354.655.709 chi phí vận tải. Chi phí quản lý giảm 22.595.391 đồng do ghi nhận lệch kỳ chi phí văn phòng . Và chi phí khác tăng 609.755.917 đồng do điều chỉnh chi phí trích trước bị ghi nhận sai.
3. Căn cứ vào bảng tổng hợp điều chỉnh kiểm toán viên xác định lại số thuế TNDN phải nộp là 0 đồng.

Như vậy : - Tổng lợi nhuận trước thuế 6 tháng năm 2017 giảm 992.131.228 đồng  
- Tổng lợi nhuận sau thuế 6 tháng năm 2017 giảm 254.591.871 đồng

Vậy chúng tôi xin giải trình để Quý Sở và Quý Ủy ban rõ.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Như K/g;
- Lưu P.HCQT, PKT

**CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA HÀ NỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Hà Quang Tuấn*

## Thư giải trình

Ngày 8 tháng 1 năm 2018

### **Ông Lê Thế Việt**

Phó Tổng Giám đốc  
Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam  
Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình  
106 Đường Hoàng Quốc Việt,  
Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Việt Nam

Thưa Quý Công ty,

Thư giải trình này được cung cấp liên quan đến cuộc soát xét của Quý Công ty đối với các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội (sau đây gọi chung là "Công ty") cho giai đoạn kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017 nhằm mục đích đưa ra ý kiến soát xét về việc liệu các báo cáo tài chính có được trình bày, trên mọi khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và chế độ Kế toán Việt Nam.

Với tất cả những hiểu biết và tin tưởng của chúng tôi, và sau khi đã tìm hiểu và thu thập đầy đủ thông tin cần thiết, theo các điều khoản của Thư thỏa thuận kiểm toán ngày 30 tháng 8 năm 2017, chúng tôi xác nhận rằng:

### **I. Báo cáo tài chính**

1. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính trung thực của tình hình tài chính, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan như đã trình bày trong báo cáo tài chính và các thuyết minh kèm theo.
2. Các ước tính kế toán trong báo cáo tài chính này dựa trên sự xét đoán của Ban Giám đốc, sau khi xem xét các sự kiện phát sinh trong quá khứ, hiện tại và giả định về các sự kiện phát sinh trong tương lai.
3. Không có các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc niên độ và cho đến ngày của thư giải trình này mà cần phải điều chỉnh hoặc thuyết minh trong các báo cáo tài chính.
4. Các ảnh hưởng của các sai sót không được điều chỉnh trên báo cáo tài chính xem xét cho từng sai sót hay tổng hợp ảnh hưởng của tất cả các sai sót là không trọng yếu đối với các báo cáo tài chính. Danh mục các sai sót không được điều chỉnh được đính kèm cùng với Thư giải trình này (Phụ lục 1).
5. Các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu, và không bỏ sót bất kỳ nội dung nào, cho dù là do gian lận hay sai sót.
6. Công ty có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các tài sản và không có các tài sản bị cầm cố cũng như thế chấp, ngoài các tài sản thế chấp đã được thuyết minh trên Báo cáo tài chính.
7. Chúng tôi đã ghi nhận hoặc trình bày đúng đắn tất cả các khoản nợ phải trả, bao gồm các khoản nợ thực tế và nợ tiềm tàng, và đã trình bày tất cả các khoản bảo lãnh cho bên thứ ba và các bên liên quan của Công ty trên các báo cáo tài chính.
8. Không tồn tại:
  - a. Các lý do, hoặc bằng văn bản hay bằng miệng, về việc thực hiện sai lệch hay không thực hiện theo các nguyên tắc kế toán trên Báo cáo tài chính của Công ty mà không được trình bày với Quý Công ty bằng văn bản.
  - b. Các lý do, hoặc bằng văn bản hay bằng miệng, về sự thiếu sót trong hệ thống kiểm soát nội bộ mà có thể có những ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Công ty mà không được trình bày với Quý Công ty bằng văn bản.



- c. Các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của Công ty được lập cho Quý Công ty mà kiểm toán viên nội bộ hay kiểm toán viên khác, những người đã thực hiện kiểm toán các doanh nghiệp thuộc sự quản lý của chúng tôi mà Quý Công ty có thể dựa vào công việc của họ liên quan tới công việc soát xét của Quý Công ty.
9. Chúng tôi đã thông báo cho Quý Công ty tất cả những thiếu sót trong kiểm soát nội bộ mà chúng tôi được biết.
10. Không có thiếu sót trọng yếu nào trong việc thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ mà có thể có những ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng thực hiện việc ghi nhận, xử lý, tổng hợp và báo cáo thông tin tài chính của Công ty và chúng tôi nhận thấy không có các điểm yếu đáng kể nào trong hệ thống kiểm soát nội bộ.
11. Không có những khoản dự phòng cần thiết được lập cho:
- a. Các khoản mục hàng tồn kho do chúng tôi tin tưởng rằng các khoản mục này không bị suy giảm giá trị và không có dấu hiệu chậm luân chuyển.
  - b. Các khoản lỗ từ việc thực hiện hay không thể thực hiện bất kỳ cam kết bán hàng.
  - c. Các khoản từ việc cam kết mua với số lượng hàng tồn kho bất thường hoặc mua với giá cao hơn giá thị trường hiện hành.
  - d. Các khoản lỗ từ việc ghi giảm giá trị ghi sổ hàng tồn kho hoặc hư hỏng theo giá trị thuần có thể thực hiện được.
  - e. Các khoản lỗ do giảm giá trị hợp lý của các khoản đầu tư.
  - f. Các khoản tạm ứng cho nhân viên chưa được hoàn ứng tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2017 do chúng tôi tin tưởng rằng các khoản mục tạm ứng cho nhân viên đã nghỉ việc và lâu ngày này có thể thu hồi toàn bộ.
12. Các khoản dự phòng cần thiết đã được soát xét và lập đầy đủ cho:
- a. Các khoản mục phải thu thương mại khó đòi
  - b. Các khoản lỗ do giảm giá trị hợp lý của các khoản đầu tư
13. Không tồn tại:
- a. Các thỏa thuận với các tổ chức tài chính liên quan đến các khoản bồi hoàn, hoặc các thỏa thuận khác liên quan đến hạn chế đối với các số dư tiền mặt và hạn mức tín dụng hoặc các thỏa thuận tương tự.
  - b. Thỏa thuận để mua lại các tài sản đã bán trước đây.
  - c. Những thỏa thuận khác không phải là các hoạt động kinh doanh bình thường.
  - d. Tài sản cầm cố hay thế chấp.
  - e. Đảm bảo bằng miệng được thực hiện bởi Công ty thay mặt cho một chi nhánh, giám đốc, nhân viên hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác.
  - f. Tất cả các quyền chọn và hợp đồng mua lại cổ phần vốn, và cổ phần vốn dự trữ cho các quyền chọn, chứng quyền, chuyển đổi và các yêu cầu khác.
  - g. Những thay đổi trong nguyên tắc kế toán ảnh hưởng đến sự nhất quán.
14. Tất cả các hợp đồng ký kết bởi các Công ty với bên thứ ba và của các Công ty liên quan được phản ánh đúng trong quá trình ghi nhận kế toán hoặc có tính trọng yếu trong báo cáo tài chính như đã được công bố. Công ty đã tuân thủ tất cả các khía cạnh của thỏa thuận hợp đồng mà có thể ảnh hưởng trọng yếu đến các báo cáo tài chính trong trường hợp một trong các bên không tuân thủ.
15. Chúng tôi không có kế hoạch hay dự định thay đổi trọng yếu giá trị ghi sổ hoặc phân loại lại tài sản và nợ phải trả được phản ánh trong các báo cáo tài chính.
16. Chúng tôi tin rằng giá trị ghi sổ của các tài sản trọng yếu sẽ được thu hồi, ngoài các khoản đã lập dự phòng trên báo cáo tài chính.

17. Không có giao dịch trọng yếu nào không được ghi nhận đầy đủ trong sổ sách kế toán làm cơ sở cho các báo cáo tài chính nói trên.
18. Việc trình bày lại báo cáo nhằm điều chỉnh sai sót trọng yếu trong các báo cáo tài chính của kỳ trước có tác động đến các thông tin so sánh đã được hạch toán thỏa đáng và thuyết minh phù hợp với yêu cầu của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam.
19. Các bút toán điều chỉnh cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017, do quý Công ty đề xuất mà đã được chúng tôi chấp thuận sẽ được ghi nhận trong sổ sách kế toán của Công ty.
20. Tất cả các giao dịch bán hàng đã thực hiện bởi Công ty đã hoàn tất và không có thêm bất kỳ thỏa thuận nào khác với khách hàng, hoặc các điều khoản khác có hiệu lực cho phép trả hàng, trừ trường hợp các khiếm khuyết hoặc các điều kiện khác được đề cập trong điều kiện bảo hành thương mại thông thường.
21. Chúng tôi xác nhận tính hiện hữu của tất cả các khoản mục tài sản cố định hữu hình, chi phí xây dựng cơ bản dở dang, hàng tồn kho, công cụ dụng cụ thuộc khoản mục chi phí trả trước tại ngày 30 tháng 6 năm 2017.
22. Chúng tôi tin tưởng tất cả các khoản công nợ phải trả người bán đều được ghi nhận đầy đủ và chính xác tại ngày 30 tháng 6 năm 2017.

## II. Thông tin cung cấp

23. Chúng tôi đã cung cấp cho Quý Công ty:
  - a. Sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan
  - b. Tất cả các hợp đồng và thỏa thuận mà đã có và có thể có ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.
  - c. Biên bản các cuộc họp của đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị cho năm kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2017 và đến thời điểm lập báo cáo tài chính:
    - ✓ Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 6 năm 2017
    - ✓ Biên bản họp ban kiểm soát ngày 31 tháng 7 năm 2017
24. Tất cả các nghiệp vụ phát sinh đã được ghi chép trong sổ kế toán và được phản ánh trong các báo cáo tài chính.
25. Chúng tôi thừa nhận trách nhiệm trong việc thiết kế, thực hiện và duy trì các hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa và phát hiện gian lận.
26. Chúng tôi đã trình bày với quý Công ty kết quả chúng tôi đánh giá rủi ro các báo cáo tài chính có thể bị sai sót trọng yếu do gian lận.
27. Không tồn tại:
  - a. Trường hợp gian lận, có hoặc không trọng yếu, liên quan đến nhân viên quản lý hoặc các nhân viên khác, những người có vai trò quan trọng trong việc kiểm soát nội bộ.
  - b. Trường hợp gian lận liên quan đến những người khác mà có thể ảnh hưởng trọng yếu trên các báo cáo tài chính.
  - c. Các thông tin từ cơ quan pháp luật về sự không tuân thủ hoặc thiếu sót công tác báo cáo kế toán.
28. Chúng tôi đã trình bày với Quý Công ty tất cả các thông tin liên quan đến gian lận hay nghi ngờ gian lận mà chúng tôi biết và có ảnh hưởng đến các báo cáo tài chính của Công ty và có liên quan đến các nhân viên, các nhân viên cũ, các nhà phân tích, các cơ quan quản lý hay những người khác.
29. Chúng tôi đã trình bày với quý Công ty tất cả những trường hợp đã biết về việc không tuân thủ hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định, mà sự ảnh hưởng cần được xem xét khi lập các báo cáo tài chính.



30. Công ty đang trong quá trình làm việc với cơ quan Thuế và bảo hiểm về các khoản phạt và nộp chậm và tin tưởng đã ghi nhận đầy đủ nghĩa vụ thuế và bảo hiểm.
31. Không tồn tại:
- a. Các vi phạm hoặc khả năng vi phạm pháp luật hoặc các quy định khác mà ảnh hưởng của nó đáng phải xem xét để công bố thông tin trong các báo cáo tài chính hoặc là cơ sở để ghi nhận một khoản lỗ tiềm tàng.
  - b. Các khoản nợ trọng yếu khác hoặc các khoản lãi hoặc lỗ tiềm tàng mà cần thiết phải được ghi nhận về kế toán hoặc công bố.
  - c. Các kiện tụng, tranh chấp hoặc đánh giá nào mà luật sư của chúng tôi tư vấn là có thể xảy ra và phải được công bố như là khoản lỗ tiềm tàng theo định nghĩa bên dưới.
  - d. Các khoản công nợ hay lãi hoặc lỗ tiềm tàng mà cần thiết phải ghi nhận hay công khai trên báo cáo tài chính. Chúng tôi hiểu rằng những khoản lãi hay lỗ tiềm tàng là liên quan đến các điều kiện hay tình huống có yếu tố không chắc chắn về kết quả lãi hay lỗ mà Công ty phải chịu ảnh hưởng hoặc được hưởng trong tương lai do sự xảy ra hay không xảy ra của một hay nhiều sự kiện. Những khoản tiềm tàng này không bao gồm các ước tính kế toán thông thường cần thiết trong Báo cáo tài chính cho những hoạt động tiếp diễn hay thường kỳ của Công ty như ước tính dự phòng thuế hay khấu hao tài sản, máy móc, thiết bị.
32. Chúng tôi đã trình bày với quý Công ty về việc xác định các bên liên quan của Công ty và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan mà chúng tôi biết. (Phụ lục 2).
33. Mọi quan hệ với các bên liên quan và các giao dịch đã được hạch toán kế toán hợp lý và công bố phù hợp với các yêu cầu của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam.
34. Chúng tôi xác nhận rằng Công ty đã không sử dụng bất kỳ luật sư nào trong năm cho bất kỳ tranh chấp hay khiếu nại nào.
35. Chúng tôi xác nhận rằng không có Giấy chứng nhận kinh doanh sửa đổi nào sau Giấy chứng nhận kinh doanh số 0103000592 sửa đổi gần nhất lần thứ 15 đề ngày 22 tháng 12 năm 2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.



Trân trọng,

**Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội**



**Hà Quang Tuấn**  
Tổng Giám đốc

**Phạm Tùng Lâm**  
Kế toán trưởng

**Phụ lục 1: Danh sách các bút toán không điều chỉnh**

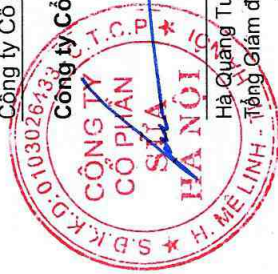
Tài khoản	Khoản mục	Nợ/ (Có)	Ảnh hưởng Tài sản	Ảnh hưởng Nợ phải trả (91.411.019)	Ảnh hưởng Nguồn vốn 91.411.019	Ảnh hưởng Kết quả kinh doanh 91.411.019
3381	Phải trả khác	91.411.019				
632	Giá vốn hàng bán	(91.411.019)				
	Xóa khoản tài sản thừa chờ xử lý từ những năm trước					
642	Chi phí quản lý doanh nghiệp	129.016.583	(129.016.583)		(129.016.583)	
331_DR	Phải trả cho người bán	(129.016.583)				
	Xóa số các khoản trả trước không thu hồi/ thực hiện được					
811	Chi phí khác	1.290.000.000	(1.290.000.000)		(1.290.000.000)	
331_DR	Phải trả cho người bán	(1.290.000.000)				
	Xóa số các khoản trả trước không thu hồi/ thực hiện được					
641	Chi phí bán hàng	97.000.015	(97.000.015)		(97.000.015)	
2113	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	(97.000.015)				
642	Chi phí quản lý	1.935.076.450	(1.935.076.450)		(1.935.076.450)	
139	Dự phòng phải thu khó đòi	(1.935.076.450)				
	Lập dự phòng phải thu khó đòi các khoản tạm ứng nhân viên lâu ngày					
642	Chi phí quản lý	6.246.444.466	(6.246.444.466)		(6.246.444.466)	
139	Dự phòng phải thu khó đòi	(6.246.444.466)				
	Lập dự phòng phải thu thêm cho các khoản phải thu khách hàng					
642	Chi phí quản lý	4.099.417.451	(4.099.417.451)		(4.099.417.451)	
139	Dự phòng phải thu khó đòi	(4.099.417.451)				
	Lập dự phòng phải thu khó đòi của các khoản trả trước cho người bán lâu ngày					
632	Giá vốn hàng bán	25.496.572.791	(25.496.572.791)		(25.496.572.791)	
229	Dự phòng phải thu khó đòi	(25.496.572.791)				
	Lập dự phòng hàng tồn kho chậm luân chuyển					

13888	Phải thu khác	152.506.039	152.506.039	(152.506.039)	
3388	Phải trả, phải nộp khác	(152.506.039)			
	Phân loại các khoản dư nợ 338 sang phải thu khác				
	<b>Tổng các bút toán không điều chỉnh</b>	(39.141.021.717)	(243.917.058)	(39.202.116.737)	(39.202.116.737)
	<b>Số liệu báo cáo trước điều chỉnh</b>	472.072.714.431	263.949.094.303	208.123.620.128	(673.891.389)
	<b>Ảnh hưởng của các bút toán không điều chỉnh</b>	-8,29%	-0,09%	-18,84%	5817,28%

1030  
**CÔNG**  
**OS PH**  
**SỬA**  
**À NỘ**  
 H-TP.1

Phụ lục 2: Danh sách các bên liên quan

Bên liên quan	Quan hệ
Ông Hà Quang Tuấn	Tổng Giám đốc – Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Phạm Tùng Lâm	Kế toán trưởng – Thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty TNHH Việt Phát	Cùng chủ sở hữu
Công ty Cổ phần Hoàng Mai Xanh	Cổ đông
Công ty TNHH Phát triển Sản phẩm mới Công nghệ mới	Cổ đông
Công ty Cổ phần Sữa Tự Nhiên	Cổ đông
Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội	
Hà Quang Tuấn	Phạm Tùng Lâm
Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng



*Handwritten signature in blue ink.*